



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cà Mau, ngày 28 tháng 4 năm 2026

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH DỰ THẢO VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY ĐỊNH NỘI DUNG VÀ MỨC CHI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN “XÂY DỰNG XÃ HỘI HỌC TẬP GIAI ĐOẠN 2021-2030” TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU VỚI VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH NGHỊ QUYẾT SỐ 18/2022/NQ-HĐND NGÀY 13/12/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU VÀ NGHỊ QUYẾT SỐ 13/2014/NQ-HĐND NGÀY 10/12/2014 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

1. Đối với văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế

NGHỊ QUYẾT SỐ 13/2014/NQ-HĐND NGÀY 10/12/2014 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU				NGHỊ QUYẾT SỐ 18/2022/NQ-HĐND NGÀY 13/12/2022 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU		DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT		THUYẾT MINH	
Điều 1. Thống nhất quy định mức chi hỗ trợ cho công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu, như sau:				Điều 1. Thống nhất quy định nội dung và mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu (gọi tắt là Đề án), cụ thể như sau:		Điều 1. Phạm vi điều chỉnh		Nội dung này kế thừa quy định khoản 1, Điều 1 Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND ngày 13/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu.	
1. Đối tượng, nội dung chi và mức chi:				1. Phạm vi điều chỉnh		Nghị quyết này quy định nội dung, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Cà Mau (gọi tắt là Đề án) theo quy định tại khoản 3, khoản 4 Điều 6 Thông tư số 17/2022/TT-BTC ngày 08/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn quản lý và sử			
T		Đối tượng và nội dung chi		Đơn vị tính		Mức chi (đồng)			
1		Đối tượng và nội dung chi hỗ trợ		Đồng/học viên		20.000			

hoạt động huy động, số người mù chữ, tái mù chữ trong độ tuổi 15 đến 60 tuổi đến lớp xóa mù chữ, huy động trẻ trong độ tuổi giáo dục tiểu học, giáo dục trung học cơ sở đang bỏ học hoặc chưa có điều kiện đến trường vào các lớp phổ cập hoặc trở lại nhà trường tiếp tục học; huy động hầu hết trẻ em 6 tuổi vào lớp 1 để thực hiện phổ cập giáo dục đúng độ tuổi mức độ 2; huy động hầu hết trẻ em 11 tuổi đã hoàn thành chương trình tiểu học vào học lớp 6 để thực hiện phổ cập giáo dục đúng độ tuổi, vận động, tạo điều kiện để hầu hết trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, hoặc khuyết tật được đi học hòa nhập			dùng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030” trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu. 2. Đối tượng áp dụng Nghị quyết này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Đề án.	dùng kinh phí thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030”.	
			Điều 2. Nội dung và mức chi 1. Chi công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức, đoàn thể, các lực lượng xã hội tại địa phương về mục đích, ý nghĩa, vai trò và lợi ích của học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập; chi tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học	Điều 2. Đối tượng áp dụng 1. Học viên tham gia các lớp học xóa mù chữ; giáo viên, người tình nguyện tham gia giảng dạy các lớp xóa mù chữ. 2. Trung tâm học tập cộng đồng; các cơ sở giáo dục; cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo. 3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.	Nội dung này quy định chi tiết theo từng nhóm đối tượng (cơ quan quản lý nhà nước; đối tượng chịu sự tác động trực tiếp; cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan).
			Điều 2. Nội dung và mức chi 1. Chi công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức, đoàn thể, các lực lượng xã hội tại địa phương về mục đích, ý nghĩa, vai trò và lợi ích của học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập; chi tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học	Điều 3. Nội dung và mức chi 1. Chi công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể, các lực lượng xã hội tại địa phương về mục đích, ý nghĩa, vai trò và lợi ích của học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập; chi tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học	- Nội dung này kế thừa quy định tại Điều 2 Nghị quyết số 18/2022/NQ- HĐND ngày 13/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc
2	Mức chi thấp sáng đối với lớp phổ cập ban đêm, chi mua sổ sách theo				

đối quá trình học tập; chỉ hỗ trợ hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện phổ cập (cấp huyện, cấp xã) từ phổ cập mầm non năm tuổi đến phổ cập giáo dục trung học cơ sở					tập suốt đời hàng năm: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 15/2014/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh “về việc quy định một số mức chi đặc thù trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu”.	tập suốt đời hàng năm: thực hiện theo quy định hiện hành.	Liên.
a) Chỉ thấp sáng đối với lớp học phổ cập ban đêm	Tháng	Hóa đơn tiền điện theo thực tế phát sinh			2. Chi công tác phí, chi thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án tại địa phương, học tập kinh nghiệm mô hình xây dựng xã hội học tập hiệu quả trong nước; chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị sơ kết, tổng kết các cấp ở địa phương: thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Cà Mau.	2. Chi công tác phí, chi thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án tại địa phương, học tập kinh nghiệm mô hình xây dựng xã hội học tập hiệu quả trong nước; chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị sơ kết, tổng kết các cấp ở địa phương: thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Cà Mau.	Đồng thời, viên dẫn các văn bản quy định chi tiết cụ thể thực hiện tại địa phương.
b) Chỉ mua sổ sách theo dõi quá trình học tập: Thực hiện theo định mức hiện hành	Năm học	Văn phòng trường thanh toán thực tế theo hóa đơn			2. Chi công tác phí, chi thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án tại địa phương, học tập kinh nghiệm mô hình xây dựng xã hội học tập hiệu quả trong nước; chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị sơ kết, tổng kết các cấp ở địa phương: thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Cà Mau.	2. Chi công tác phí, chi thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án tại địa phương, học tập kinh nghiệm mô hình xây dựng xã hội học tập hiệu quả trong nước; chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị sơ kết, tổng kết các cấp ở địa phương: thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Cà Mau.	Đồng thời, viên dẫn các văn bản quy định chi tiết cụ thể thực hiện tại địa phương.
c) Chỉ văn phòng phẩm cho công tác quản lý: Gồm các loại sổ sách theo dõi quá trình học tập: Sổ điểm lớp, học bạ, phục vụ lớp học, các loại biểu bảng phục vụ công tác thống kê, báo cáo,... theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Năm học	Văn phòng trường thanh toán thực tế theo hóa đơn			3. Chi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho các đối tượng thuộc các hoạt động của Đề án; chi bồi dưỡng cho báo cáo viên/hướng dẫn viên tham gia giảng dạy tại Trung tâm học tập cộng đồng (bao gồm công tác chuẩn bị, soạn bài và báo cáo); chi đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý của Trung tâm học tập cộng đồng: thực hiện theo quy định hiện hành.	3. Chi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho các đối tượng thuộc các hoạt động của Đề án; chi bồi dưỡng cho báo cáo viên/hướng dẫn viên tham gia giảng dạy tại Trung tâm học tập cộng đồng (bao gồm công tác chuẩn bị, soạn bài và báo cáo); chi đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý của Trung tâm học tập cộng đồng: thực hiện theo quy định hiện hành.	Đồng thời, viên dẫn các văn bản quy định chi tiết cụ thể thực hiện tại địa phương.
d) Chỉ hỗ trợ hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện phổ cập					4. Chi kiểm tra, đánh giá, xếp	4. Chi kiểm tra, đánh giá, xếp	Đồng thời, viên dẫn các văn bản quy định chi tiết cụ thể thực hiện tại địa phương.
- Ban chỉ đạo cấp	Đồng/n	2.500.000					

			loại/công nhận các mô hình học tập, gồm
			a) Chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị triển khai kế hoạch đánh giá, xếp loại/công nhận các mô hình học tập: thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Cà Mau.
			b) Chi điều tra nhu cầu học tập, thu thập minh chứng, chi tổng hợp số liệu, viết báo cáo đánh giá, căn cứ quy mô, tính chất của từng cuộc điều tra, Thủ trưởng đơn vị được giao chủ trì thực hiện kiểm tra, đánh giá, xếp loại/công nhận các mô hình học tập: thực hiện theo quy định hiện hành.
			5. Chi tiền điện (hoặc chi thấp sáng) đối với các lớp học tại Trung tâm học tập cộng đồng ban đêm; đồ dùng phục vụ công tác giảng dạy, học tập tại các Trung tâm học tập cộng đồng: Giám đốc Trung tâm quyết định mức chi cụ thể trong phạm vi dự toán được giao của đơn vị để thực hiện và thanh toán theo

3. Chi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho các đối tượng thuộc các hoạt động của Đề án; chi bồi dưỡng cho báo cáo viên/hướng dẫn viên tham gia giảng dạy tại Trung tâm học tập cộng đồng (bao gồm công tác chuẩn bị, soạn bài và báo cáo); chi đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý của Trung tâm học tập cộng đồng: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 12/2018/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh “về việc quy định nội dung và mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu”.		
4. Chi điều tra nhu cầu học tập, thu thập minh chứng, chi tổng hợp số liệu, viết báo cáo đánh giá, căn cứ quy mô, tính chất của từng cuộc điều tra, Thủ trưởng đơn vị được giao chủ trì thực hiện kiểm tra, đánh giá, xếp loại/công nhận các mô hình học tập; chi cho các hoạt động điều tra, khảo sát phục vụ công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục mầm non, phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục		

huyện	ăm	
- Ban chỉ đạo cấp xã	Đồng/n ăm	1.500.000
Mức chi phụ cấp cho người làm công tác xóa mù chữ, phổ cập giáo dục		
a) Ban Chỉ đạo, Tổ Thư ký giúp việc		
- Đối với cấp tỉnh	Đồng/t háng	100.000
- Đối với cấp huyện	Đồng/t háng	100.000
- Đối với cấp xã	Đồng/t háng	150.000
b) Phụ cấp trách nhiệm các thành viên đoàn kiểm tra, tổ kiểm tra công tác phổ cập, xóa mù chữ theo quyết định thành lập của cấp có thẩm quyền		
- Đối với cấp tỉnh	Đồng/n gày	50.000
- Đối với cấp huyện	Đồng/n gày	50.000

3

	trung học cơ sở: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 06/2017/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh “<i>về việc quy định nội dung và mức chi thực hiện các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu</i>”. 5. Hỗ trợ học phẩm đối với các học viên các lớp học xóa mù chữ: Thực hiện theo quy định tại khoản 6 Điều 2 Thông tư liên tịch số 109/2009/TTLT/BTC-BGDĐT ngày 29 tháng 5 năm 2009 của Liên Bộ Tài chính - Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn một số chế độ tài chính đối với học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú và các trường dự bị đại học dân tộc. 6. Chi tiền lương đối với giáo viên thuộc biên chế dạy lớp xóa mù, chống tái mù chữ thuộc nhiệm vụ chuyên môn của cơ sở giáo dục đào tạo công lập; chi tiền công đối với những người tình nguyện tham gia giảng dạy các lớp xóa mù chữ (<i>bao gồm giáo viên thuộc biên chế của cơ sở giáo dục đào tạo công lập và những người ngoài biên chế có đủ tiêu chuẩn, năng lực giảng dạy</i>);	hóa đơn thực tế phát sinh. 6. Chi cho công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục a) Chi cho các hoạt động điều tra, khảo sát phục vụ công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục mầm non, phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục trung học cơ sở (sau đây viết tắt là phổ cập giáo dục): thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 14/2021/NQ-HĐND ngày 04 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định nội dung, mức chi của các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Cà Mau. b) Hỗ trợ học phẩm đối với các học viên các lớp học xóa mù chữ: thực hiện theo quy định tại điểm c, khoản 3 Điều 6 Nghị định số 66/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ quy định chính sách cho trẻ em nhà trẻ, học sinh, học viên ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo và cơ sở giáo dục có trẻ em nhà trẻ, học sinh hưởng chính sách. c) Chi hỗ trợ thấp sáng đối với các	- Đối với các
--	---	--	----------------------

	chi khen thưởng: Thực hiện theo quy định tại các điểm d, đ khoản 6 và khoản 7 Điều 5 Thông tư số 17/2022/TT-BTC ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án “<i>Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021 - 2030</i>”. 7. Hỗ trợ kinh phí chi thấp sáng ban đêm đối với các lớp xóa mù chữ ban đêm: Mức chi 150.000 đồng/lớp/tháng. 8. Hỗ trợ mua sổ sách theo dõi quá trình học tập: 250.000 đồng/lớp. 9. Hỗ trợ sách giáo khoa dùng chung: 1.200.000 đồng/lớp. 10. Chi tuyên truyền, huy động người mù chữ, tái mù chữ đến lớp xóa mù chữ: 20.000 đồng/học viên/khóa học. 11. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu về chế độ, định mức chi quy định tại nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản mới hiện hành.	lớp phổ cập giáo dục, xóa mù chữ ban đêm (theo thời gian thực tế học): mức chi 200.000 đồng/lớp/tháng. Chi hỗ trợ mua sổ sách theo dõi quá trình học tập đối với các lớp phổ cập giáo dục, xóa mù chữ cho giáo viên: mức chi 300.000 đồng/người/năm học. Chi hỗ trợ mua sách giáo khoa dùng chung đối với các lớp phổ cập giáo dục, xóa mù chữ: mức chi 1.200.000 đồng/lớp. Chi tuyên truyền, huy động người mù chữ, tái mù chữ đến lớp xóa mù chữ: mức chi 20.000 đồng/học viên/khóa học. d) Chi tiền lương đối với giáo viên thuộc biên chế dạy lớp xóa mù, chống tái mù chữ thuộc nhiệm vụ chuyên môn của cơ sở giáo dục đào tạo công lập: chi trả theo quy định tại Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang. Trường hợp số giờ dạy vượt định mức giờ chuẩn được thanh toán theo quy định tại	khoản chi cụ thể tại điểm c, khoản 6 Điều này thực hiện kế thừa theo Nghị quyết số 17/2022/NQ-HĐND ngày 25/10/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau và Nghị quyết số 18/2022/NQ-HĐND ngày 13/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu.
--	---	---	---

Thông tư số 21/2025/TT-BGDDT ngày 23 tháng 9 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định chế độ trả tiền lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập. đ) Chi tiền công đối với những người tình nguyện tham gia giảng dạy các lớp xóa mù chữ (bao gồm giáo viên thuộc biên chế của cơ sở giáo dục đào tạo công lập và những người ngoài biên chế có đủ tiêu chuẩn, năng lực giảng dạy): Mức chi tiền công theo hợp đồng lao động trên cơ sở lương tối thiểu vùng và đảm bảo tương quan với mức lương giáo viên trong biên chế có cùng trình độ đào tạo, thâm niên công tác dạy cùng cấp học, lớp học theo quy định hiện hành của nhà nước về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang. Trong trường hợp huy động tình nguyện viên tham gia giảng dạy các lớp xóa mù chữ: Ngân sách nhà nước thực hiện hỗ trợ chi phí ăn, ở, đi lại cho các đối tượng này theo chế độ công tác phí quy định tại Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 13 tháng		
---	--	--

2. Nguồn kinh phí thực hiện: Từ nguồn vốn Chương trình Mục tiêu Quốc gia về giáo dục và đào tạo; hỗ trợ từ ngân sách địa phương.		11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau quy định mức chi công tác phí, chi hội nghị trên địa bàn tỉnh Cà Mau. 7. Chi khen thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.	
Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện 1. Nguồn ngân sách Nhà nước đảm bảo kinh phí thực hiện Đề án theo nhiệm vụ được giao cho các cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan. 2. Nguồn kinh phí huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.	Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện 1. Ngân sách nhà nước đảm bảo kinh phí thực hiện Đề án theo nhiệm vụ được giao cho các cơ quan, đơn vị, địa phương theo phân cấp của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan. 2. Nguồn kinh phí huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.		Nội dung này kế thừa quy định tại Điều 3 Nghị quyết 18/2022/NQ-HĐND ngày 13/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bạc Liêu.